

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

Số 624/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kon Tum, ngày 04 tháng 7 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Kế hoạch thu Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Kon Tum
năm 2017 (đợt 1)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 66/2014/NĐ-CP ngày 04/7/2014 Quy định chi tiết, hướng dẫn một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai; số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 Quy định thành lập và quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai;

Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum: số 387/QĐ-UBND ngày 14/4/2016 về việc thành lập Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Kon Tum; số 471/QĐ-UBND ngày 12/9/2016 về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Kon Tum;

Xét đề nghị của Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh tại Tờ trình số 07/TTr-PCTT ngày 22/6/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch thu Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Kon Tum năm 2017 (đợt 1) trên địa bàn tỉnh Kon Tum với các nội dung như sau:

1. Kế hoạch thu Quỹ Phòng, chống thiên tai năm 2017 (đợt 1) trên địa bàn tỉnh Kon Tum:

- Thu Quỹ từ đối tượng cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan tổ chức cấp tỉnh: 1.065.753.000 đồng.

- Thu Quỹ từ cán bộ, nhân viên trong lực lượng vũ trang: 611.697.000 đồng.

- Thu Quỹ từ đối tượng cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, tổ chức cấp huyện và người lao động khác (do UBND cấp huyện thu theo ủy quyền): 1.593.909.000 đồng.

- Thu Quỹ từ đối tượng các tổ chức kinh tế hạch toán độc lập, doanh nghiệp (kể cả người lao động trong doanh nghiệp và tài sản): 399.991.000 đồng.

Tổng số tiền thu Quỹ (đợt 1): 3.675.120.000 đồng (Ba tỷ, sáu trăm bảy mươi lăm triệu, một trăm hai mươi ngàn đồng).

(chi tiết tại phụ lục 01,02,03 đính kèm)

2. Đối tượng và mức đóng góp: Theo Điều 5, Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ.

3. Đối tượng được miễn, giảm, tạm hoãn đóng góp: Theo Điều 6, Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ.

4. Thời hạn nộp Quỹ: Các cá nhân, tổ chức có trách nhiệm nộp Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Kon Tum năm 2017 (đợt 1) cần cơ quan thu Quỹ trước ngày 30/7/2017.

5. Công khai nguồn thu, chi Quỹ:

- Cơ quan, đơn vị, tổ chức phải công khai danh sách thu, nộp Quỹ của cá nhân cán bộ, công chức, viên chức, người lao động. Hình thức công khai: Thông báo bằng văn bản, niêm yết tại đơn vị; công bố tại hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của đơn vị. Thời điểm công khai chậm nhất 30 ngày kể từ ngày hoàn thành công việc thu nộp.

- Cấp xã phải công khai kết quả thu nộp, danh sách người lao động đã đóng Quỹ trên địa bàn xã; tổng kinh phí được cấp cho công tác phòng chống thiên tai và nội dung chi. Hình thức công khai: Báo cáo giải trình công khai tại cuộc họp tổng kết hàng năm; niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã, Trung tâm văn hóa các thôn và thông báo trên các phương tiện truyền thanh xã.

- Cơ quan quản lý Quỹ công khai kết quả thu, danh sách và mức thu đối với từng cơ quan, tổ chức, đơn vị và từng huyện, thành phố; báo cáo quyết toán thu chi; nội dung chi theo địa bàn cấp huyện. Hình thức công khai: niêm yết tại trụ sở Quỹ; thông báo bằng văn bản tới cơ quan, tổ chức đóng góp Quỹ.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng cơ quan, tổ chức có trách nhiệm thu tiền đóng góp Quỹ năm 2017 của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; cán bộ, nhân viên trong lực lượng vũ trang thuộc phạm vi quản lý, cụ thể:

- Đối với cơ quan cấp huyện, thành phố, cấp xã, phường, thị trấn và các cơ quan Trung ương, các tổ chức khác đóng trên địa bàn nộp tiền vào tài khoản của Ủy ban nhân dân cấp huyện, thành phố.

- Đối với cơ quan cấp tỉnh, các lực lượng vũ trang và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố nộp tiền vào tài khoản Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Kon Tum số 3761.0.3026502.91049 tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Kon Tum.

2. Thủ trưởng các tổ chức kinh tế hạch toán độc lập, doanh nghiệp có trách nhiệm nộp Quỹ năm 2017 vào tài khoản của Ủy ban nhân dân cấp huyện, thành phố.

3. UBND các xã, phường, thị trấn tổ chức thu Quỹ năm 2017 của các đối tượng người lao động khác trên địa bàn (*trừ các đối tượng đã thu tại Khoản 1 và 2 Điều này*); tổng hợp số tiền thu Quỹ năm 2017 nộp vào tài khoản của Ủy ban nhân dân cấp huyện, thành phố. Việc thu bằng tiền mặt phải có chứng từ theo mẫu số 01 ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính.

4. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm mở tài khoản để thực hiện thu Quỹ trên địa bàn theo ủy quyền của UBND tỉnh; tổng hợp tiền thu Quỹ trên địa bàn nộp vào tài khoản Quỹ số 3761.0.3026502.91049 tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Kon Tum (có Báo cáo kết quả triển khai thu Quỹ của địa phương gửi về Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh).

5. Cơ quan quản lý Quỹ (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc thu Quỹ từ các cơ quan, đơn vị, cơ quan lực lượng vũ trang theo quy định; đồng thời, phối hợp với Cục Thuế tỉnh, UBND cấp huyện theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc việc nộp Quỹ của các doanh nghiệp, các cơ quan Trung ương, các tổ chức khác đóng trên địa bàn và UBND cấp xã đầy đủ, đúng tiến độ.

6. Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh có trách nhiệm thông báo số thu Quỹ Phòng, chống thiên tai năm 2017 (đợt 1) đến các cơ quan, tổ chức và UBND các huyện, thành phố theo phụ lục số 01, 02, 03 đính kèm; đôn đốc các cơ quan, tổ chức, UBND các huyện, thành phố thực hiện việc thu, nộp Quỹ theo quy định hiện hành, báo cáo UBND tỉnh hàng tháng để chỉ đạo thực hiện.

7. Cục Thuế tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo các Chi cục Thuế và các phòng liên quan đôn đốc các tổ chức kinh tế hạch toán độc lập, doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý, nộp tiền Quỹ Phòng, chống thiên tai năm 2017 vào tài khoản của Ủy ban nhân dân cấp huyện, thành phố nơi các đơn vị đóng trên địa bàn.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban ngành, đơn vị liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Trưởng ban Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh; Giám đốc Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh và Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Ban chỉ đạo Trung ương về PCTT;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chi cục PCTT khu vực MT và TN;
- VP UBND tỉnh: CVP, các PVP;
- Lưu: VT, NNTN4

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Tuy

Phụ lục 1

KẾ HOẠCH GIAO CHỈ TIÊU THU NHẬP QUỸ PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI TỈNH KON TUM NĂM 2017 (ĐỢT 1)

(Kèm theo Quyết định số 624/QĐ-UBND ngày 04/7/2017 của UBND tỉnh Kon Tum)

ST T	Đơn vị	Cán bộ, công chức, viên chức, lao động (người)	Số thu (đồng)	Đối tượng khác phải nộp (người)	Số thu (đồng)	Thu từ doanh nghiệp (đồng)	Thu từ lao động trong các doanh nghiệp (đồng)	Tổng thu (đồng)	Chi chú
I	Các huyện, thành phố							1.021.986.978	
1	Huyện Tu Mơ Rông	1.166	162.478.296	137	2.055.000			164.533.296	
2	Huyện Sa Thầy	1.428	228.560.034			4.200.000		232.760.034	
3	Huyện Đăk Hà	2.035	386.890.648	11.140	167.100.000	70.703.000		624.693.648	
II	Khối Đảng, HCSN	6.190	1.065.753.462					1.065.753.462	
III	Khối lực lượng vũ trang							424.114.724	
1	Công an tỉnh	0	212.520.956					212.520.956	
2	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	810	211.593.768					211.593.768	
IV	Khối doanh nghiệp							399.991.476	
						16.823.000	383.168.476	399.991.476	
Tổng cộng								2.911.846.640	
Làm tròn								2.911.847.000	

Phụ lục 2

CHỈ TIÊU THU QUỸ PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI KHỎI ĐẢNG, HÀNH CHÍNH SỰ NGHIỆP, LỰC LƯỢNG VŨ TRANG TỈNH KON TUM NĂM 2017 (ĐỢT 1)

(Kèm theo Quyết định số 624 /QĐ-UBND ngày 04 /7/2017 của UBND tỉnh Kon Tum)

STT	Tên cơ quan	Số công chức, viên chức, HĐLĐ	Số tiền phải nộp (đồng)
I	Khôi Đảng, hành chính sự nghiệp tỉnh	6.190	1.065.753.462
1	Sở Nội Vụ	59	9.979.159
2	Sở Giao thông Vận tải	66	11.612.403
3	Sở Tư Pháp	93	14.620.693
4	Thanh Tra tỉnh	37	7.216.000
5	Sở Khoa học và Công nghệ	51	11.438.726
6	Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh	85	16.198.921
7	Ban quản lý Khu kinh tế	53	11.023.897
8	Ban quản lý khai thác các công trình thủy lợi	89	15.218.354
9	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông	20	3.664.000
10	Viện Kiểm soát nhân dân tỉnh	58	13.711.433
11	Bảo Hiểm xã hội tỉnh	93	17.678.000
12	Liên minh Hợp tác xã	11	2.437.666
13	Tinh đoàn Kon Tum	50	8.460.000
14	Ban Nội chính tỉnh ủy	13	3.388.000
15	Hội Cựu chiến binh tỉnh	7	2.298.644
16	Ban Tuyên giáo tỉnh ủy	26	5.042.000
17	Báo Kon Tum	29	5.625.567
18	Ban tổ chức tỉnh ủy	29	5.948.113
19	Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh	19	3.673.707
20	Đảng ủy Khối doanh nghiệp tỉnh	16	3.500.000
21	Kho bạc Nhà nước tỉnh	173	31.110.869
22	Tòa án nhân dân tỉnh	50	14.021.314
23	Cục Thuế tỉnh Kon Tum	94	18.945.536
24	Sở Xây dựng	34	8.651.000
25	Sở Tài chính	50	11.342.952
26	Sở Thông tin và Truyền thông	27	5.183.841
27	Sở Công thương	92	14.974.729
28	Ban Dân tộc	18	4.092.080
29	Sở Y tế	2.725	398.187.185
30	Sở Lao động Thương binh và Xã hội	47	24.264.296
31	Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch	207	36.818.248
32	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	889	142.356.109

33	Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh	39	6.921.904
34	Sở Ngoại vụ	19	4.398.089
35	Liên Đoàn Lao động tỉnh	30	6.157.000
36	Ủy ban Kiểm tra tỉnh ủy	26	6.819.000
37	Văn phòng Tỉnh ủy	46	8.857.674
38	Văn phòng UBND tỉnh	66	17.079.364
39	Sở Kế hoạch và Đầu tư	52	9.816.557
40	Sở Tài nguyên và Môi trường	145	26.739.832
41	Ủy ban Mặt trận TQVN tỉnh	23	4.923.265
42	Liên hiệp các Hội KH&KT tỉnh	7	1.628.380
43	Hội Nông dân tỉnh	21	4.717.610
44	Hội liên hiệp Phụ nữ tỉnh	22	4.279.959
45	Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh	8	1.823.704
46	Hội chữ thập đỏ VN tỉnh	12	2.195.000
47	Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh	35	8.555.187
48	Trường Trung cấp nghề Kon Tum	77	16.952.296
49	Trường Cao đẳng Kinh tế kỹ thuật	107	17.577.468
50	Viện Thông Kon Tum	105	27.162.747
51	Trường Chính trị	40	6.465.000
II	Lực lượng vũ trang tỉnh	810	424.114.724
1	Công an tỉnh		212.520.956
2	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	810	211.593.768
Tổng cộng			1.489.868.186

Phụ lục 3

CHỈ TIÊU THU QUY PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI CỦA TỔ CHỨC KINH TẾ HẠCH TOÁN ĐỘC LẬP

(Kèm theo Quyết định số 624/QĐ-UBND ngày 04/7/2017 của UBND tỉnh Kon Tum)

STT	Tên doanh nghiệp	Tổng giá trị tài sản (TGTTS) hiện có năm 2017 (đồng)	Thu 0,02% trên TGTTS (đồng)	Số lao động (người)	Số thu người lao động (đồng)	Tổng thu (đồng)
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(3)+(5)
1	Công ty TNHH MTV Xây dựng kiến thiết Kon Tum	84.113.375.390	16.823.000	67	27.282.000	44.105.000
2	Công ty TNHH MTV Cao su Kon Tum			4.397	355.886.476	355.886.476
	Tổng cộng		16.823.000	4.464	383.168.476	399.991.476